

Bản án số: 32/2023/HS-PT

Ngày: 22-3-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Đào.

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Hải Bằng và ông Vũ Thanh Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Lê Hoàn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương, mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2023/TLPT-HS ngày 17 tháng 02 năm 2023. Do có kháng cáo của các bị cáo Phạm Quang H và Nguyễn Đình L đối với bản án hình sự sơ thẩm số 01/2023/HS-ST ngày 05/01/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Các bị cáo kháng cáo:

1. Phạm Quang H, sinh năm 1966, tại Hải Dương. Nơi cư trú: khu 2, phường T K, thành phố H D, tỉnh H D. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ văn hoá: 10/10. Nghề nghiệp: Hưu trí. Con ông: Phạm Quang M và bà Phạm Thị B; vợ Phạm Thị N. Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1989, con nhỏ sinh năm 1994. Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 22/7/2022 đến ngày 24/7/2022 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn, cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo vắng mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Đình L, sinh năm 1969, tại Hải Dương. Nơi cư trú: khu 2, phường T K, thành phố H D, tỉnh H D. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ văn hoá: 7/10. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông: Nguyễn Đình P và bà Nguyễn Thị N; vợ Vũ Thị T. Bị cáo có 05 con, con lớn sinh năm 1989, con nhỏ sinh năm 2000. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 05/4/2016 bị Trưởng công an phường Thạch Khôi xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc bằng hình thức phạt tiền. (bị cáo đã chấp hành xong). Bị tạm giữ từ ngày 22/7/2022

đến ngày 24/7/2022 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn, cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

Các bị cáo không kháng cáo:

1. Phạm Văn H, sinh năm 1964. Địa chỉ: khu P T, phường T K, thành phố H D, tỉnh H D.

2. Nguyễn Văn Thạch, sinh năm 1974. Địa chỉ: khu P T1, phường T K, thành phố H D, tỉnh H D.

Vắng mặt tại phiên tòa (Do Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương không triệu tập tham gia tố tụng tại Tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 6 giờ 40 phút ngày 22/7/2022, H rủ L đến nhà đánh bạc. L đồng ý và rủ H, T đến nhà H đánh bạc. Khoảng 7 giờ 30 phút cùng ngày L, H, T đến nhà H. H sử dụng phòng khách tầng 01 và sử dụng bộ chắn 100 quân, 01 đĩa sứ để đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh “Chắn”.

Về hình thức chơi như sau: Sử dụng bộ bài chắn gồm 100 quân bài chia cho 04 người chơi, trong đó có 03 người mỗi người 19 quân, người đánh cái được chia 20 quân, số bài còn lại để trên chiếu gọi là bài “lọc” chơi theo kiểu đánh chắn quăng. Người được cái đánh trước cho đến khi ai tròn bài (chắn) thì “ù” và được số tiền tùy theo điểm. Mức sát phạt và mức độ sát phạt nhau là “ù xuống” 100.000đ, “dịch” là 50.000đ. Nghĩa là người nào “ù xuống” tức là ù không có “cước sắc” thì thu của ba người chơi còn lại, mỗi người 100.000đ. Nếu trong bài “ù” có “cước sắc” thì mỗi “cước sắc” là một dịch thì mỗi ván ù, “cước sắc” người thua phải trả cho người thắng thêm 100.000đ gọi là tiền “gà” (tức là tiền thưởng thêm cho người ù các cước ù to) và người ù cước trên sẽ phải trích 50.000đ tiền thắng bạc nộp cho Phạm Quang H trả tiền địa điểm đánh bạc.

Các đối tượng đánh đến 10 giờ cùng ngày, thì bị tổ công tác của Công an thành phố Hải Dương phát hiện bắt quả tang. H, L, H, T đang đánh chắn sát phạt nhau bằng tiền. Thu giữ trên chiếu bạc 01 bộ bài chắn gồm 100 quân, 01 đĩa sứ và số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 20.460.000đ. Trong đó thu giữ của H số tiền 9.180.000đ; H số tiền 2.700.000đ; T số tiền 1.080.000đ; L số tiền 7.500.000đ.

Về số tiền dùng vào việc đánh bạc: H có 6.480.000đ; L có 8.500.000đ; H có số tiền 3.000.000đ; T có số tiền 2.030.000đ. Tuy số tiền các bị cáo khai sử dụng vào việc đánh bạc của mỗi bị cáo là không phù hợp với số tiền thu trên chiếu bạc

và thu giữ trong người các bị cáo. Các bị cáo khẳng định số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 20.460.000đ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 01/2023/HSST ngày 05/01/2023 của Toà án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương đã quyết định: Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 3 Điều 322; khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 55; Điều 17, Điều 58 đối với bị cáo Phạm Quang H. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo phạm tội “Gá bạc” và tội “Đánh bạc”. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo 18 tháng tù về tội Gá bạc; 16 tháng tù về tội Đánh bạc. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành chung của hai tội là 34 tháng tù, được trừ 03 ngày tạm giữ. Bị cáo còn phải chấp hành hình phạt 33 tháng 27 ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 58; điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo phạm tội “Đánh bạc”. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo 15 tháng tù, được trừ 03 ngày tạm giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 14 tháng 27 ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Ngoài ra bản án còn tuyên về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo.

Ngày 11/01/2023, các bị cáo Phạm Quang H và Nguyễn Đình L kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa: Các bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Các bị cáo đề nghị HĐXX xem xét cho các bị cáo được hưởng án treo vì các bị cáo nhất thời phạm tội, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân là lao động chính trong gia đình nên nếu phải đi chấp hành hình phạt tù sẽ ảnh hưởng rất lớn đến cuộc sống của gia đình các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương có quan điểm: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Phạm Quang H và bị cáo Nguyễn Đình L. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322; khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 55; Điều 17, Điều 58 đối với bị cáo Phạm Quang H. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo phạm tội “Gá bạc” và tội “Đánh bạc”. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo 18 tháng tù về tội Gá bạc; 16 tháng tù về tội Đánh bạc. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành chung của hai tội là 34 tháng tù, được trừ 03 ngày tạm giữ. Bị cáo còn phải chấp hành hình phạt 33 tháng 27 ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 58; điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS đối với bị cáo Nguyễn Đình L. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo phạm tội “Đánh bạc”. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo 15 tháng tù, được trừ 03 ngày tạm giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 14 tháng 27 ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Về án

phí phúc thẩm hình sự. Các bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Các bị cáo kháng cáo trong thời hạn luật định nên được xác định là kháng cáo là hợp lệ. HĐXX phúc thẩm sẽ xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa bị cáo Phạm Quang H có quan điểm xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 351 BLTTHS, HĐXX quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung.

[2] *Về nội dung*: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 7 giờ 30 phút ngày 22/7/2022 tại nhà ở của Phạm Quang H ở khu 2, phường T K, thành phố H D, tỉnh H D. Phạm Quang H có hành vi sử dụng nơi ở của mình để cùng các bị cáo Nguyễn Đình L, Phạm Văn H, Nguyễn Văn T đánh bạc trái phép, được thua bằng tiền dưới hình thức đánh chắn có thu tiền hồ, Hiệp cùng trực tiếp tham gia đánh bạc. Khoảng 10 giờ cùng ngày thì bị lực lượng cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 20.460.000đ. Xét hành vi của các bị cáo thì thấy: Hành vi các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm vào trật tự quản lý Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Các bị cáo đều đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật, song vì mục đích tư lợi muốn có tiền bằng hình thức sát phạt nhau, các bị cáo vẫn cố ý thực hiện, với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 20.460.000đ. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS. Đối với bị cáo Phạm Quang H, ngoài hành vi trực tiếp tham gia đánh bạc cùng 03 bị cáo, bị cáo còn có hành vi sử dụng nhà ở thuộc quyền quản lý, sở hữu của mình, chuẩn bị công cụ, phương tiện phạm tội cho các bị cáo đánh bạc và thu tiền hồ nên bị cáo H còn phải chịu trách nhiệm hình sự thêm tội “Gá bạc” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 BLHS. *Tại giai đoạn phúc thẩm*, bị cáo có đơn trình bày gửi HĐXX và đề nghị HĐXX xem xét đến nội dung thỏa thuận giữa bị cáo với các đối tượng đánh bạc nếu ai có bài “ù” thì bỏ ra số tiền 50.000đ trả cho bị cáo tiền chè, thuốc, hoa quả đã mua trước đó. Thỏa thuận trên chỉ liên quan đến trả tiền chè, thuốc mà cấp sơ thẩm đã khép bị cáo vào tội Gá bạc, đồng thời xét xử

34 tháng tù giam là nặng. HĐXX đánh giá. Nội dung đơn trình bày của bị cáo H ngày 14/3/2023 không phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phiên tòa xét xử sơ thẩm. Trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm bị cáo đều khẳng định, cho các bị cáo khác đánh bạc và có thu tiền hồ. Hơn nữa, đây là vụ án có đồng phạm, các đồng phạm khai phù hợp với nhau và phù hợp với chính bản thân bị cáo. Các lời khai trên được thu thập theo đúng trình tự mà Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo có ý kiến về tội Gá bạc nhưng không đưa ra được căn cứ. Mặt khác, bị cáo vẫn thừa nhận việc thỏa thuận giữa các bị cáo, nếu ai có bài “ù” thì bỏ số tiền 50.000đ đưa cho bị cáo vì bị cáo là chủ nhà, mục đích bị cáo sử dụng số tiền đó làm gì đó là việc của bị cáo. Do vậy, không có căn cứ chấp nhận lời trình bày của bị cáo về tội Gá bạc. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Các bị cáo không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị về tội danh đối với các bị cáo.

[3] Xét kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm cho các bị cáo được hưởng án treo. HĐXX xét thấy: Trong vụ án này các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo L phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo H có bố đẻ được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến, bản thân bị cáo cũng từng tham gia quân đội và cũng được chủ tịch UBND thành phố Hải Dương tặng giấy khen. Đó là những tình tiết giảm nhẹ TNHS theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ nêu trên và xử phạt bị cáo L 15 tháng tù, bị cáo H 16 tháng tù về tội Đánh bạc là phù hợp. Riêng đối với tội Gá bạc, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo H 18 tháng tù là nghiêm bởi số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc tại nhà H là 20.460.000đ, số tiền này trên mức khởi điểm của điểm c khoản 1 Điều 322. Mặt khác, tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo H và bị cáo L đã tự nguyện nộp tiền án phí sơ thẩm nên HĐXX sẽ áp dụng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho cả hai bị cáo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Xét tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy. Bị cáo H bị Tòa án xét xử về hai tội, bị cáo L có nhân thân xấu nên không có căn cứ cho các bị cáo được hưởng án treo như nội dung kháng cáo mà cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới đảm bảo được công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm và có tác dụng giáo dục các bị cáo thành công dân tốt biết tôn trọng và chấp hành pháp luật.

Từ những phân tích trên, HĐXX căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 01/2023/HSST ngày 05/01/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương về phần hình phạt đối với bị cáo H, bị cáo L.

[4]. Về án phí phúc thẩm. Do yêu cầu kháng cáo của các bị cáo được chấp nhận một phần nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

[1]. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Phạm Quang H và bị cáo Nguyễn Đình L. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 01/2023/HSST ngày 05/01/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương về phần hình phạt.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; khoản 1 Điều 321 BLHS đối với bị cáo Phạm Quang H. Tuyên bố bị cáo Phạm Quang H phạm tội “Gá bạc” và tội “Đánh bạc”. Xử phạt bị cáo Phạm Quang H 12 (mười hai) tháng tù về tội “Gá bạc” và 13 (mười ba) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Phạm Quang H phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 25 (hai mươi lăm) tháng tù, được trừ 03 ngày tạm giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 24 (hai mươi tư) tháng 27 (hai mươi bảy) ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321 BLHS đối với bị cáo Nguyễn Đình L. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình L phạm tội “Đánh bạc”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình L 12 (mười hai) tháng tù, được trừ 03 ngày tạm giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 11 (mười một) tháng 27 (hai mươi bảy) ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án (Đã bắt bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm ngày 22/3/2023).

[2]. Về án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo H và bị cáo L mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm nhưng được đối trừ với số tiền 200.000đ bị cáo H đã nộp theo biên lai thu số AA/2020/0002054 ngày 14/3/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; đối trừ với số tiền 200.000đ bị cáo L đã nộp theo biên lai thu số AA/2020/0002053 ngày 14/3/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Các bị cáo đã nộp đủ án phí hình sự sơ thẩm.

[3]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 22/3/2023./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- TAND, VKSND, CQCSĐT, CQ T.H.A hình sự và Chi cục THADS TP. Hải Dương;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Đào.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- TAND, VKSND, CQCSĐT, CQ T.H.A hình sự và Chi cục THADS TP. Chí Linh.
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Đào.